UBND TỈNH GIA LAI
SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 103 /BC-SLĐTBXH

Gia Lai, ngày 05 tháng 9 năm 2019

BÁO CÁO
Kết quả công tác 9 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2019

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

Trong 9 tháng đầu năm 2019, công tác Lao động - Thương binh và Xã hội được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát và thường xuyên của Bộ Lao động–TBXH, Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời của các Sở, Ban, ngành và các địa phương trong tỉnh, ngành Lao động- Thương binh và Xã hội Gia Lai đã nỗ lực phấn đấu đạt được một số kết quả như sau:

I. CÔNG TÁC LAO ĐỘNG – VIỆC LÀM

Số lao động được tạo việc làm trên địa bàn tỉnh ước tính 19.650/25.200 lao động (đạt 77,97% kế hoạch; tăng 1,8% so với cùng kỳ năm 2018) Trong đó: Giải quyết việc làm trong nước 18.475 lao động; Xuất khẩu lao động 1.175 lao động.

Sở đã trình UBND tỉnh các văn bản: Kế hoạch đưa người lao động đi làm việc thời vụ tại Hàn Quốc; kế hoạch thu thập thông tin cung, cầu lao động năm 2019; Báo cáo Ủy ban về các vấn đề Xã hội của Quốc hội tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2016 - 2018 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Kế hoạch triển khai Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động lần thứ 3, năm 2019; Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2018, quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2019 của người quản lý tại các công ty TNHH MTV thuộc UBND tỉnh quản lý; Quyết định chuyển xếp lương của 01 người quản lý tại Công ty TNHH MTV Khai thác Công trình Thuỷ lợi.

Sở ban hành: 26 văn bản trả lời và Thông báo đăng ký Nội quy lao động; 31 văn bản trả lời đăng ký Thỏa ước lao động tập thể. Chủ trì phối hợp với Liên đoàn lao động tỉnh báo cáo UBND tỉnh kết quả đối thoại tại Công ty TNHH MTV Olam Gia Lai và kết quả kiểm tra, giải quyết đơn thư của tập thể công nhân lao động thuộc Ban quản lý Công trình Đô thị và vệ sinh môi trường huyện Chư Pưh.

Hội đồng An toàn, vệ sinh lao động tỉnh phối hợp với UBND huyện Đăk Đoa tổ chức Lễ Phát động tháng An toàn vệ sinh lao động năm 2019 với sự tham gia của 1.000 cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên thanh niên, người lao động trên địa bàn huyện; Tổ chức đoàn đi thăm, tặng quà cho 10 gia đình, thân nhân bị tai nạn lao động trên địa bàn TP Pleiku, huyện Đăk Đoa, huyện Mang Yang.

9 tháng đầu năm, trên địa bàn tỉnh xảy ra 06 vụ TNLĐ (02 vụ tai nạn giao thông), làm chết 06 người, 01 người bị thương. So với cùng kỳ năm 2018, tăng 04 vụ, số người chết tăng 04 người.

Tiếp nhận 3.139 hồ sơ đề nghị hưởng BHTN (tại địa phương 2.445 và 694 lao động từ các địa phương khác chuyển về); Trả lời 13 đơn thư của cá nhân, tổ chức. Cấp 19 Giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn; xác nhận không thuộc diện cấp phép lao động cho 07 lao động. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra việc sử dụng lao động nước tại 03 doanh nghiệp có sử dụng lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

II. CÔNG TÁC DẠY NGHỀ

Tuyển sinh đào tạo 7.426 người thuộc các cấp học, riêng chỉ tiêu của ngành Lao động - TBXH: 645 người. Ước tính tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề tỷ lệ qua đào tạo giáo dục nghề nghiệp đạt 33,85% (tăng 0,85% so với năm 2018). Triển khai đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến ngày 30/8/2019: 1.518 học viên (đạt 55% so với Kế hoạch) trong đó 607 học viên nữ, 1.214 học viên DTTS.

Tham mưu UBND tỉnh các kế hoạch: triển khai công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2019; Kế hoạch đổi mới và nâng cao chất lượng GDNN đến năm 2021 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; kế hoạch truyền thông GDNN năm 2019 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Tổ chức chức Hội thi thiết bị đào tạo tự làm tỉnh Gia Lai năm 2019, với 8 đoàn tham dự và 19 thiết bị dự thi. Thẩm định và thông báo các cơ sở dạy nghề đủ điều kiện dạy nghề cho lao động nông thôn năm 2019; Thẩm định hồ sơ đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp các trường trung cấp nghề;

Hướng dẫn các huyện, thị xã và thành phố, các đơn vị có liên quan triển khai các nội dung: Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 17/3/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về việc Giao kế hoạch vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2019; thực hiện Chương trình nâng cao chỉ số đào tạo; Hoàn thiện danh mục thiết bị đào tạo trên cơ sở đề xuất của UBND và Trung tâm GDNN-GDTX các huyện; triển khai thực hiện Thông tư số 32/2018/TT-BLĐTBXH về việc hướng dẫn hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo và tỷ lệ lao động qua đào tạo đang làm việc tại các Doanh nghiệp góp phần cải thiện chỉ số đào tạo lao động…

Sở ban hành các báo cáo: Sơ kết 05 thực hiện Chỉ thị 37-CT/TW ngày 06/6/2014 của Ban Bí thư (khóa XI) *"về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề cao"*; Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị Quyết số 24-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa IX) về công tác dân tộc; Sơ kết 03 năm thực hiện Dự án Đổi mới và nâng cao chất lượng GDNN thuộc CTMT GDNN-Việc làm và An toàn lao động. Kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 Khóa XI một số vấn đề về chính sách an sinh xã hội giai đoạn 2012 – 2020; Báo cáo tổng hợp kết quả đánh

giá, xếp loại nhà giáo GDNN theo chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ năm 2018; Báo cáo đánh giá kết quả 05 năm lãnh đạo phát triển kinh tế của tỉnh giai đoạn 2013-2018 về lĩnh vực GDNN; Báo cáo số 723/SLĐTBXH-DN ngày 03/7/2019 về tình hình tổ chức và hoạt động của các trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên công lập các huyện.

III. CÔNG TÁC NGƯỜI CÓ CÔNG

Triển khai kế hoạch phục vụ Lễ đón, truy điệu và an táng 17 liệt sĩ quân tình nguyện Việt Nam hy sinh trên chiến trường Cam Pu Chia về nước tại Nghĩa trang liệt sĩ huyện Đức Cơ; Lễ truy điệu, an táng 61 hài cốt liệt sỹ trong kháng chiến chống Mỹ tại Nghĩa trang liệt sỹ thị xã An Khê (Cấp tỉnh). Đồng thời, tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo UBND TX An Khê tổ chức Lễ truy điệu, an táng 14 hài cốt liệt sỹ (cấp huyện).

Phối hợp với các ngành liên quan rà soát nhu cầu nhà ở của NCC trên địa bàn tỉnh và thực hiện thủ tục thanh quyết toán làm nhà cho 26 hộ người có công khó khăn về nhà ở năm 2018 và triển khai làm 109 căn nhà người có công khó khăn về nhà ở năm 2019.

Triển khai có hiệu quả chi trả trợ cấp NCC qua hệ thống bưu điện. Tập trung giải quyết kịp thời hồ sơ về chế độ chính sách NCC: Trình UBND tỉnh ban hành quyết định cho 06 trường hợp hưởng trợ cấp theo QĐ 62/2006/QĐ-TTg; Đưa 02 người có công đi dự Hội nghị toàn quốc kỷ niệm 40 năm chiến tranh biên giới phía Bắc; Hoàn thành 65 hồ sơ NCC di chuyển và tiếp nhận 68 hồ sơ NCC ở địa phương khác chuyển đến; cắt giảm 297 hồ sơ hưởng trợ cấp NCC; giải quyết 114 hồ sơ mai táng phí các loại; Làm thủ tục chuyển 23 mẫu phẩm hài cốt liệt sỹ đề nghị Cục Người có công xác định AND; Giải quyết 07 hồ sơ mới (tù đày, hoạt động kháng chiến, chất độc hóa học) giới thiệu 17 trường hợp đi giám định bệnh tật do bị nhiễm chất độc hóa học trong thời kỳ tham gia kháng chiến; Làm thủ tục di chuyển 07 hài cốt liệt sỹ về quê; đề nghị Ban thi đua khen thưởng tỉnh thẩm định và đề nghị truy tặng danh hiệu Mẹ Việt Nam anh hùng cho 27 trường hợp; Đề nghị Cục người có công xem xét 01 trường hợp hồ sơ tồn đọng (hưởng chính sách như thương binh). Đề nghị Ban thi đua khen thưởng tỉnh 02 trường hợp đề nghị truy tặng huân chương độc lập hạng cho 02 gia đình có nhiều liệt sỹ

Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 72 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2019). Làm thủ tục đưa 02 người có công đi dự Hội nghị toàn quốc kỷ niệm 40 năm chiến tranh biên giới phía Bắc và 06 Thương binh nặng đi dự Hội nghị toàn quốc kỷ niệm 72 năm ngày thương binh liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2019).

Hướng dẫn các địa phương thực hiện chế độ điều dưỡng NCC tại nhà năm 2019; tổ chức đưa 97 người có công đi điều dưỡng tập trung đợt 1 năm 2019 tại Thành phố Đà Nẵng.

IV. CÔNG TÁC BẢO TRỢ XÃ HỘI

1. Lĩnh vực Giảm nghèo *(có báo cáo chuyên đề):*

Trình UBND tỉnh ban hành kế hoạch giảm nghèo năm 2019, theo đó toàn tỉnh giảm 9.993 hộ nghèo so với cuối năm 2018, đến cuối năm 2019, tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm xuống 7,04%, tỷ lệ hộ nghèo giảm 3%.

Tham gia phối hợp cùng với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các Sở, ngành tham mưu UBND tỉnh ban hành các quyết định phân bổ nguồn vốn thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2019, tổng nguồn vốn thực hiện chương trình năm 2019 là 219.621 triệu đồng *(trong đó vốn sự nghiệp: 64.537 triệu đồng; vốn đầu tư phát triển 155.084 triệu đồng)*. Ban hành văn bản đôn đốc, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2019.

Tham mưu UBND tỉnh các báo cáo chuyên đề: Về công tác giảm nghèo: Sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU của BCH Đảng bộ Tỉnh Gia Lai về giảm nhanh và bền vững tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2025; Báo cáo Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn vùng dân tộc thiểu số, miền núi giai đoạn 2012-2018 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 30a/2018/NQ-CP của Chính phủ tại các huyện nghèo trên địa bàn tỉnh. báo cáo Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Hoàn thành các nội dung liên quan phục vụ Đoàn Kiểm toán Nhà nước về kiểm toán chương trình MTQGGN bền vững giai đoạn 2016-2018. Tổ chức tuyên truyền các hoạt động bảo trợ xã hội, công tác giảm nghèo trên các phương tiện thông tin đại chúng và cung cấp tờ rơi đến tận địa phương. Triển khai xây dựng phần mềm quản lý thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh. Lập dự toán mua BHYT năm 2020 cho đối tượng thuộc ngành quản lý.

Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh Kế hoạch triển khai hỗ trợ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh; Kế hoạch điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên đại bàn tỉnh năm 2019.

2. Lĩnh vực Bảo trợ Xã hội:

Tổng số đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng ước thực hiện: 28.500 đối tượng; tổng số đối tượng hiện đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội: 450 đối tượng.

Trong dịp tết nguyên đán Kỷ Hợi 2019, tham mưu tổ chức tặng quà chúc thọ, mừng thọ cho 66 cụ tròn 100 tuổi và 613 cụ tròn 90 tuổi; Ủy ban nhân dân tỉnh gửi quà tặng cho 65 cụ tròn 100 tuổi; Quà cho người nghèo: 68.218 suất; Quà cho đối tượng BTXH: 29.296 suất. Tổng trị giá trên 5,3 tỷ đồng.

Thường xuyên theo dõi, báo cáo kịp thời Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thiếu đói trong dịp Tết nguyên đán Kỷ Hợi và đói giáp hạt năm 2019. Đã cấp 1.210 tấn gạo cho trên 80.000 khẩu.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh và các ngành liên quan phục vụ tổ chức thành công Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Quyết tâm thư của Già làng các dân tộc khu vực Tây Nguyên do Trung ương tổ chức tại TP Pleiku.

Phối hợp đoàn bác sỹ Bệnh viện chỉnh hình PHCN Đà Nẵng tổ chức khám sàng lọc cho 250 bệnh nhân khuyết tật trên địa bàn tỉnh, trong đó chỉ định phẫu thuật chỉnh hình 64 người, phục hồi chức năng 54 người, cấp đơn thuốc điều trị 132 người.

Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai các hoạt động kỷ niệm Ngày công tác xã hội Việt Nam 25/3.

Tham mưu Ban công tác người cao tuổi tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Tháng hành động vì người cao tuổi tỉnh Gia Lai năm 2019. Tham mưu UBND tỉnh đề xuất nhu cầu kinh phí thực hiện dự án "tăng cường dịch vụ chăm sóc người cao tuổi chất lượng cao" giai đoạn 2021-2025.

Phối hợp với Bưu điện tỉnh tổ chức hội nghị đánh giá công tác chi trả tiền chính sách, trợ giúp xã hội qua hệ thống Bưu Điện.

Báo cáo về công tác Người cao tuổi trên địa bàn tỉnh; kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XI về một số vấn đề Chính sách an sinh xã hội giai đoạn 2012-2020; chính sách Bảo trợ xã hội; xây dựng báo cáo Đề án trợ giúp Người khuyết tật giai đoạn 2011-2020 trên địa bàn tỉnh.

- Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp: Thực hiện tốt việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu mồ côi, người già neo đơn, người khuyết tật và người lang thang sống tại Trung tâm, đảm bảo ăn uống đúng chế độ và vệ sinh an toàn thực phẩm; thường xuyên quan tâm, chăm sóc sức khỏe của các cháu và các cụ, chăm sóc sức khỏe đặc biệt đối với những cụ già yếu, bị bệnh nặng; duy trì tốt chế độ tập luyện phục hồi chức năng cho các cháu khuyết tật. Tổ chức tốt các hoạt động, chương trình văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động cho các cháu, các cụ, nhất là vào dịp Lễ, tết và kỷ niệm các ngày lễ lớn. Tổng số đối tượng Trung tâm quản lý, chăm sóc hiện nay là: 123 đối tượng. Trong đó: 67 cháu; 37 cụ, 06 người lang thang, người tâm thần 13 người; Quản lý tại cộng đồng: 39 người. Phòng Dịch vụ công tác xã hội thực hiện tốt việc tiếp nhận, phân loại đối tượng lang thang, xác định thông tin, người thân của đối tượng để đưa về hòa nhập cộng đồng; tổ chức tư vấn, hỗ trợ các cháu mồ côi, tư vấn cho các đối tượng, hộ gia đình cần sự trợ giúp.

- Làng trẻ em SOS Pleiku: Đến nay, Làng đã đưa vào sử dụng 11 nhà trong Làng và 01 lưu xá thanh niên thuê ngoài với 99 cháu đang được nuôi dưỡng (01 cháu đang học tập tại trung tâm BTXH Tỉnh Kon Tum và 02 trẻ được gia đình xin đón về nhà nuôi dưỡng), trong đó, có 50 trẻ nam, 49 trẻ nữ, 76 trẻ là đồng bào dân tộc thiểu số, 23 trẻ là dân tộc Kinh. Làng trẻ em SOS Pleiku thường xuyên quan tâm công tác nuôi dưỡng trẻ, đặc biệt là các mẹ chu đáo việc chăm sóc sức khỏe, sự phát triển thể chất cũng như tâm sinh lý của trẻ. Trường mẫu giáo SOS Pleiku hiện đang mở 05 lớp với 157 cháu. Trường thường xuyên

tuyên truyền cho dân cư quanh vùng nhằm thu hút học sinh vào trường mẫu giáo.

V. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI

Hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố và Cơ sở tư vấn cai nghiện ma túy tỉnh triển khai thực hiện kế hoạch số 03/KH-BCĐ, số 04/KH-BCĐ ngày 26/02/2019 của ban chỉ đạo PCTP, PCTNXH và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và Kế hoạch số 405/KH-UBND ngày 26/02/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật theo Quyết định 2045/QĐ-TTg ngày 19/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và triển khai Quyết định số 358/QĐ-TTg ngày 02/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

Báo cáo k**ết** quả thực hiện công tác phòng, chống AIDS, phòng chống ma túy, mại dâm từ năm 2015 đến năm 2019 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; kết quả thực hiện Nghị định 09/2013/NĐ-CP từ năm 2013 đến nay trên địa bàn tỉnh Gia Lai và báo cáo đánh giá tình hình 05 năm thực hiện Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Tổ chức 04 lớp tập huấn cho 695 cán bộ cấp huyện, xã, thôn, làng về công tác phòng, chống ma túy, quản lý người nghiện sau cai tại cộng đồng và tập huấn các quy định của pháp luật cho các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện như: khách sạn, karaoke, xông hơi massage. Phối hợp với các huyện, thị xã chọn 10 xã, phường, thị trấn trọng điểm về ma túy để tổ chức tư vấn tuyên truyền, hướng dẫn các quy định của pháp luật về công tác phòng, chống ma túy; công tác cai nghiện và quản lý sau cai; thực hiện các chính sách cho người nghiện như học nghề, tạo việc làm, vay vốn,… để giúp người sau cai nghiện có nghề nghiệp, việc làm thu nhập góp phần tránh tái nghiện. Phối hợp với Hội phụ nữ tỉnh tổ chức các hoạt động tuyên truyền về công tác phòng, chống mua bán người, công tác hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về tại 02 huyện biên giới huyện Đức Cơ và Chư Prong.

Hướng dẫn Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy triển khai các hoạt động tuyên truyền phòng, chống ma túy, Hội thi tuyên truyền viên giỏi trong công tác PCMT và treo 30 băng rôn tuyên truyền nhân Tháng hành động PCMT năm 2019. Phối hợp với các huyện: Chư Păh, Chư Prông, Đức Cơ, Mang Yang làm 13 pano tuyên truyền về phòng, chống ma túy trong trường học.

-*Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy:* Xây dựng kế hoạch phối hợp với bệnh viện kịp thời điều trị các trường hợp bệnh nặng vượt quá khả năng của y tế tại Cơ sở cai nghiện. Phối hợp với Công an địa phương xây dựng, triển khai phương án đảm bảo an ninh, trật tự an toàn trong cơ sở cai nghiện và địa bàn dân cư nơi cơ sở cai nghiện đứng chân, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng học viên gây rối, bỏ trốn tập thể, làm mất ổ định tình hình trật tự - xã hội tại địa phương. Phối hợp với Chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và tổ chức đón Tết cổ truyền cho cán bộ trực và học viên đang điều trị tại Cơ sở đảm bảo "vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm".

Hiện nay, Cơ sở đang quản lý 213 học viên (học viên chờ xử lý: 35 , cai nghiện tự nguyện 29, học viên cai nghiện bắt buộc: 149) tình hình quản lý, điều trị và cai nghiện tại Cơ sở đảm bảo ổn định.

VI. CÔNG TÁC BẢO VỆ, CHĂM SÓC TRẺ EM VÀ BÌNH ĐẲNG GIỚI.

1. Lĩnh vực trẻ em:

Tham mưu UBND tỉnh ban hành: Văn bản chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em năm 2019; Kế hoạch triển khai công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ năm 2019; Kế hoạch triển khai Tháng hành động vì trẻ em năm 2019; Chỉ thị Tăng cường chỉ đạo công tác phòng chống đuối nước ở trẻ em trên địa bàn tỉnh; Văn bản tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh; Thư ngỏ gửi các đơn vị, nhà hảo tâm đóng góp Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh năm 2019; Chỉ đạo các hoạt động tổ chức Tết Trung thu năm 2019 trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức Hội nghị triển khai công tác Bảo vệ và chăm sóc trẻ em năm 2019 và Sơ kết thực hiện chương trình Phòng, chống tai nạn thương tích trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 – 2020; Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Quyết định số 535/QĐ-TTg ngày 14/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Khuyến nghị của Uỷ ban về quyền trẻ em của liên hợp quốc; báo cáo Kết quả tình hình thực hiện chính sách, pháp luật phòng, chống xâm hại trẻ em giai đoạn từ năm 2011 – 2015, 2015-2019. Xây dựng Kế hoạch tổ chức tết nguyên đán Kỷ hợi năm 2019 cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch triển khai các hoạt động Tháng Hành động vì trẻ em, các hoạt động tổ chức Tết Trung thu cho trẻ em trên địa bàn tỉnh năm 2019.

Đồng thời triển khai một số công tác: Tổ chức chương trình *"Xuân yêu thương"* nhân dịp Tết nguyên đán Kỷ Hợi cho trẻ em ở các cơ sở BTXH; Chương trình hỗ trợ đồ ấm cho trẻ em các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi; Tổ chức truyền thông về làm cha mẹ *"không hoàn hảo"*; Giám sát hoạt động quý IV Dự án phát triển trẻ thơ toàn diện; Thực hiện cải tạo môi trường an toàn giao thông tại trường học- Mô hình An toàn giao thông; Đi thăm, hỗ trợ các gia đình có trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích và bị bạo hành; Tổ chức họp tổng kết thực hiện mô hình An toàn giao thông cho trẻ em. Đã tiến hành khám sàng lọc cho 2.908 trẻ có nguy cơ mắc bệnh tim bẩm sinh và bị bệnh tim bẩm sinh trên địa bàn tỉnh, chỉ định phẫu thuật 30 em.

Tổ chức Hội nghị triển khai công tác Bảo vệ và chăm sóc trẻ em năm 2019 và Sơ kết thực hiện chương trình Phòng, chống tai nạn thương tích trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 – 2020; Họp Hội đồng Quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh; Hướng dẫn triển khai mô hình Ngôi nhà an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trẻ em; Tổ chức Khám sàng lọc và đưa trẻ em bị dị tật vùng hàm mặt đi phẫu thuật tại TP. Hồ Chí Minh; Tổ chức Tháng hành động vì trẻ em; diễn đàn trẻ em và cuộc thi tìm hiểu về Luật trẻ em.

Triển khai các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em theo Chỉ thị tăng cường chỉ đạo công tác phòng chống đuối nước ở trẻ em trên địa bàn tỉnh và Văn bản tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh:

Xây dựng Kế hoạch triển khai các hoạt động: Tháng hành động vì trẻ em năm 2019 với chủ đề ”*Chung tay vì trẻ em nghèo, trẻ em dân tộc thiểu số” (gồm các hoạt động:* Tổ chức Lễ Phát động Tháng hành động vì trẻ em, vận động Quỹ Bảo trợ trẻ em, đi thăm, tặng quà, trao học bổng cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; Tổ chức Diễn đàn trẻ em với chủ đề ”Trẻ em với các vấn đề về trẻ em”, tổ chức thi Tìm hiểu Luật trẻ em cấp tỉnh năm 2019); Kế hoạch tổ chức Tết Trung thu cho trẻ em.

Đi thăm, hỗ trợ các gia đình có trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích và bị bạo hành với tổng kinh phí 38.000.000đ từ nguồn Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh. Hướng dẫn triển khai xây dựng nhà tình thương do Hội từ thiện Kim Oanh tài trợ với tổng kinh phí 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng) cho 05 huyện, thị xã, thành phố (mỗi huyện 1 căn nhà trị giá 50.000.000đ). Hướng dẫn các đơn vị thụ hưởng thực hiện chương trình "Quỹ sữa vươn cao Việt Nam" năm 2019 với tổng kinh phí 359.640.000đ (ba trăm năm chín triệu sáu trăm bốn mươi ngàn đồng)

Triển khai các chương trình, dự án: Thực hiện cải tạo môi trường an toàn giao thông tại trường học- Mô hình An toàn giao thông do Cục Trẻ em phối hợp UNICEF triển khai trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Tổng kết thực hiện mô hình An toàn giao thông cho trẻ em, với tổng kinh phí 594.412.000 đồng; *T*ổ chức truyền thông về làm cha mẹ *“không hoàn hảo”* tại 03 xã dự án của huyện Mang Yang thuộc Dự án Phát triển trẻ thơ toàn diện tỉnh Gia Lai, Với tổng kinh phí 541.308.000đ; Triển hoạt động hỗ trợ hệ thống bảo vệ trẻ em tại 9 xã thuộc 3 huyện Krông Pa, Kbang, Mang Yang, trong đó có: 2 cuộc họp cấp tỉnh, 6 cuộc họp cấp huyện, 54 cuộc họp cấp xã; Thực hiện tham vấn, tư vấn cho 2.352 lượt người về công tác bảo vệ trẻ em, với tổng kinh phí là 467.336.000đ; Xây dựng kế hoạch triển khai Mô hình thúc đẩy Quyền tham gia của trẻ em tại huyện Chư Sê với tổng kinh phí 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng) do Cục Trẻ em hỗ trợ thực hiện.

2. Lĩnh vực Bình đẳng giới:

Tham mưu Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác Bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2019; hướng dẫn các Sở, ngành, đoàn thể và các huyện, thị xã, thành phố thực hiện công tác Bình đẳng giới năm 2019.

Tổ chức các hoạt động: Gặp mặt, tọa đàm nữ Lãnh đạo chủ chốt nhân kỷ niệm 109 năm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3; Tập huấn nâng cao kiến thức cho nữ đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện năm 2019; Truyền thông nâng cao kiến thưc cơ bản về Bình đẳng giới, thự trạng bất bình đẳng giới, trách nhiệm của gia đình và cá nhân trong thực hiện bình đẳng giới. Tổ chức tập huấn

nâng cao kiến thức cho nữ đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện năm 2019.

VII. CÔNG TÁC THANH TRA

Thanh tra chính sách NCC, chính sách BTXH tại Phòng Lao động – TB&XH thị xã An Khê, huyện Chư Pưh, huyện Ia Pa. Qua thanh tra có 44 kiến nghị yêu cầu UBND huyện, thị xã, phòng Lao động – TB&XH phải chấp hành nghiêm việc thực hiện chính sách người có công, chính sách BTXH. Thanh tra công tác ATVSLĐ, tiền lương, BHXH tại 15 đơn vị. Tiến hành thanh tra tại 13 đơn vị. Qua thanh tra tại 13 đơn vị có 150 kiến nghị yêu cầu các đơn vị chấp hành nghiêm công tác ATVSLĐ, tiền lương, BHXH.

Tổng số vụ tai nạn lao động là 06 vụ làm chết 06 người: Đã tiến hành điều tra xong 03 vụ tai nạn (Trong đó: có 01 vụ tai nạn giao thông được coi là tai nạn lao động tại Công ty TNHH MTV Vận tải Trường Tín Gia Lai). Còn 03 vụ tai nạn đang phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành điều tra.

Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phòng chống tham nhũng của ngành năm 2019, tổ chức triển khai đến 5 đơn vị trực thuộc Sở, 17 phòng LĐTBXH các huyện, thị xã, thành phố và công chức cấp xã, phường, thị trấn làm công tác Lao động -Thương binh và Xã hội. Kết quả : Có 22/22 đơn vị báo cáo về Sở việc xây dựng kế hoạch phòng chống tham nhũng của đơn vị trong năm 2019.

Thực hiện kết luận Thanh tra của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc thanh tra hồ sơ thương binh tại Quân Khu 5, Sở đã ban hành Quyết định cắt trợ cấp và thu hồi chế độ thương binh của 39 đối tượng với số tiền: 5.370.047.000 đồng đến nay đã thu hồi được với số tiền: 736.861.400 đồng.

Tổng số đơn thư tiếp nhận (Từ 01/01/2019 đến ngày 30/8/2019): 15 đơn là 15 vụ. Trong đó: khiếu nại: 03 vụ, kiến nghị: 08 vụ, tố cáo: 04 vụ

Số vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền là 06 đơn; Trong đó: khiếu nại: 02 đơn, kiến nghị: 02 đơn, tố cáo: 02 đơn. Nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị: Về chế độ CĐHH (Không đồng ý với quyết định cắt chế độ; hưởng chế độ không đúng quy định…) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị là 05 vụ / 06 vụ, 01 vụ tố cáo thuộc thẩm quyền đang chờ kết quả của công an huyện mang yang. Trong 9 tháng đầu năm 2019 số lượng đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị giảm hơn 26 % so với cùng kỳ năm trước, việc tiếp nhận, phân loại đơn thư kịp thời đúng quy định. Các đơn thư khiếu nại, tố cáo; kiến nghị thuộc thẩm quyền được xử lý giải quyết kịp thời, xử lý đúng đối tượng, đối với đơn thư khiếu nại, tố cáo không thuộc thẩm quyền đã chuyển hoặc trả lại đơn đúng quy định.

Số vụ việc khiếu nại, tố cáo không thuộc thẩm quyền: 09 đơn; trong đó: Khiếu nại: 01 đơn, kiến nghị: 06 đơn, tố cáo: 02 đơn. Đã chuyển cơ quan thuộc thẩm quyền giải quyết.

VIII. CÔNG TÁC KH-TC

Phân khai chi tiết kinh phí năm 2019. Cấp kinh phí thực hiện pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng năm 2019. Hoàn chỉnh hồ sơ thi công sửa chữa thường xuyên NTLS tỉnh và hồ sơ thanh toán.

Duyệt quyết toán kinh phí: CTMTQG giảm nghèo; Thu thập thông tin cung LĐ; phát triển thị trường lao động; điều tra người chết do TNLĐ; phòng chống TNXH; cập nhật cơ sở dữ liệu trẻ em, công tác nghề công tác xã hội, phòng chống ma tuý. Tổng hợp phương án tự chủ của các đơn vị trực thuộc giai đoạn 2019-2021. Trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch phân bổ công tác Mộ - NTLS năm 2019; công văn gửi UBND tỉnh về việc giải trình nâng cấp, sữa chữa NTLS tỉnh Gia Lai 2019; hạng mục cải tạo hệ thống hồ cảnh, đài phun nước; Tham mưu tờ trình xin chủ trương sửa chữa, cải tạo, nâng cấp và mua sắm thiết bị tại TTBTXH; Bổ sung phần mềm quản lý NCC để các địa phương được đọc hồ sơ; phối hợp với phòng bảo trợ về triển khai phần mềm giảm nghèo.

Cấp ứng KP xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu trẻ em cho 17 huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện các báo cáo: Tình hình hoạt động các quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước do địa phương quản lý giai đoạn 2011-2020; tình hình thực hiện nghị định 130/2005/NĐ-CP, nghị định số 43/2006/NĐ-CP và nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ năm 2018; quyết toán tài chính ngành LĐ-TB&XH năm 2018; tình hình dự toán NSNN năm 2020 và kế hoạch 3 năm 2020-2022; Báo cáo số liệu và cung cấp tài liệu phục vụ kiểm toán nhà nước năm 2018.

Thực hiện các nội dung: sửa chữa, cải tạo, nâng cấp và mua sắm thiết bị tại trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp; nâng cấp, sửa chữa NTLS tỉnh; bổ sung phần mềm quản lý NCC để các địa phương được đọc hồ sơ; triển khai phần mềm giảm nghèo.

IX. NHỮNG CÔNG TÁC KHÁC

Công tác tiếp công dân luôn được quan tâm. Bố trí một cán bộ chuyên trách tại bộ phận một cửa và cử cán bộ các phòng chuyên môn có năng lực, trình độ chuyên môn để giải quyết hồ sơ và những ý kiến thắc mắc của công dân. Công chức tiếp công dân luôn thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định, không có thái độ quan liêu, hách dịch, cửa quyền, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

Thường xuyên chỉ đạo việc tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện công tác công khai thủ tục hành chính tại cơ quan; việc niêm yết, rà soát quy định hành chính, thủ tục hành chính; việc tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính các lĩnh vực ngành phụ trách; số hồ sơ nhận giải quyết và kết quả giải quyết. Trên cơ sở bộ TTHC đã được UBND tỉnh phê duyệt, đăng công khai trên trang thông tin điện tử của ngành, niêm yết tại bộ phận một cửa để tổ chức, công dân biết thực hiện. Đồng thời Lãnh đạo Sở đã chỉ đạo các phòng chuyên môn tiến hành rà soát tất cả TTHC, yêu cầu rút ngắn thời gian thực hiện so với quy định.

Giám đốc Sở đã ban hành các Quyết định: Tiếp nhận điều động 01 công chức; điều động 01 công chức; quyết định nâng lương, thâm niên cho 02 CC đúng thời gian quy định. Lập hồ sơ quy hoạch Trưởng, phó phòng và tương đương giai đoạn 2020 - 2025.

X. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1-Mặt được:

9 tháng đầu năm 2019, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên và kịp thời của Bộ LĐTBXH, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Ngành Lao động – TB&XH đã tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, các chỉ tiêu được giao đều hoàn thành và hoàn thành vượt kế hoạch. Công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các gia đình thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sỹ, người có công với cách mạng; đối tượng Bảo trợ xã hội đã được các cấp, các ngành quan tâm triển khai thực hiện; Công tác giải quyết đơn khiếu nại – tố cáo kịp thời, đúng quy định đã góp phần ổn định tình hình kinh tế xã hội chung của tỉnh.

Để đạt được kết quả trên, Sở đã chủ động đề xuất UBND tỉnh những giải pháp có hiệu quả tất cả trên các lĩnh vực, điển hình như: Tăng cường công tác xuất khẩu lao động thông qua kế hoạch đưa người lao động đi làm việc thời vụ tại Hàn Quốc; Rà soát nhu cầu sửa chữa nhà ở cho người có công; Hỗ trợ làm nhà tiêu hợp vệ sinh cho hộ nghèo đồng bào DTTS...

Công tác tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực người có công được kịp thời; tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thực hiện chế độ chính sách cho đối tượng người có có công đảm bảo đúng quy định; Thường xuyên phối hợp với các địa phương nắm bắt kịp thời đời sống của gia đình người có công; công tác phối hợp với Bưu điện tỉnh để chi trả trợ cấp cho người có công được kịp thời đầy đủ. Phong trào "Đền ơn đáp nghĩa" chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các gia đình thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sỹ, người có công với cách mạng, đã được các cấp, các ngành, tổ chức chính trị xã hội, các doanh nghiệp hưởng ứng tích cực. Đến nay, trên địa bàn tỉnh đã cơ bản giải quyết xong chế độ chính sách cho người có công; không còn hộ NCC thuộc diện hộ nghèo. Đời sống người có công được ổn định và từng bước được cải thiện, góp phần to lớn ổn định chính trị, xã hội, củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa

2. Mặt tồn tại, hạn chế:

Hiệu quả công tác cai nghiện tại gia đình và cộng đồng chưa cao, số người nghiện tự nguyện cai nghiện tại gia đình, cộng đồng chiếm tỷ lệ thấp. Trên 90 % số người nghiện sau khi kết thúc cai nghiện tại gia đình và cộng đồng lại tái nghiện đều phải đưa vào cơ sở.

Cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Bình đẳng giới ở cơ sở phải kiêm nhiệm nhiều việc nên có một số hoạt động triển khai chậm so với thời gian quy định nhất là thông tin, báo cáo. Tỷ lệ trẻ em bị xâm hại; bị tai nạn thương tích, đặc biệt là đuối nước vẫn còn xảy ra.

Việc thu hồi số tiền đối tượng hưởng sai khi Sở đã ban hành quyết định cắt trợ cấp và thu hồi tại các phòng Lao động – TB&XH huyện, thị xã, thành phố triển khai còn chậm.

Công tác tuyên truyền phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về người có công còn hạn chế. Một số người dân chưa nắm hết được chính sách, quyền lợi của bản thân nên việc kê khai xác lập hồ sơ để thụ hưởng chưa kịp thời, còn nhiều sai sót phải chỉnh sửa, bổ sung nhiều lần nên việc giải quyết chế độ chính sách chưa kịp thời

Công tác tuyển sinh các hệ của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp gặp nhiều khó khăn; tỉ lệ bỏ học cao.

PHẦN THỨ HAI

Nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2019

Với những kết quả đạt được trong 9 tháng đầu năm và những khó khăn, tồn tại nêu trên, để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2019 ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

I. LAO ĐỘNG VIỆC LÀM

Tập trung tạo việc việc làm cho 5.550 lao động, trong đó xuất khẩu lao động là 225 người. Tăng cường đôn đốc các doanh nghiệp thực hiện tuyển dụng lao động vào làm việc. Đẩy mạnh việc giới thiệu việc làm thông qua Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh. Thực hiện việc kiểm tra nguồn vốn cho vay giải quyết việc làm. Triển khai điều tra thu thập thông tin cung – cầu lao động trên địa bàn tỉnh; Kiểm tra công tác điều tra thu thập thông tin cung cầu lao động tại các địa phương. Nhập thông tin ở phiếu điều tra vào phần mềm. Tổng hợp, báo cáo kết quả điều tra cung cầu lao động.

Tiếp tục tuyên truyền về các quy định về ATVSLĐ qua trang website, tài liệu tuyên truyền đến doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Gửi văn bản hướng dẫn các đơn vị thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về an toàn vệ sinh lao động. Tổ chức hội nghị tập huấn về công tác ATVSLĐ.

Thực hiện tiếp nhận, thông báo nhận đăng ký thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động, đúng quy định. Việc thực hiện các nội dung nói trên từng bước áp dụng tiêu chuẩn ISO 9001:2000 của Sở. Phối hợp với các cơ quan liên quan, kiểm tra việc thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội tại các đơn vị sử dụng lao động góp phần bảo quyền lợi cho người lao động. Tiếp tục thực hiện hướng dẫn lập hồ sơ, cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài theo quy định.

II. CÔNG TÁC DẠY NGHỀ

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục nghề nghiệp. Tuyển sinh đào tạo trung cấp, sơ cấp đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao. Thực hiện năm 2019 tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 34,2% (tăng 1,2% so với năm 2018).

Đôn đốc các huyện, thị xã và thành phố đẩy nhanh việc thực hiện kế hoạch đào tạo nghề cho LĐNT năm 2019. Triển khai các hoạt động mua sắm thiết bị đào tạo năm 2019 cho các 03 trung tâm và 02 trường. Tổ chức và đưa đoàn giáo viên đạt giải của tỉnh đi tham gia Hội thi thiết bị đào tạo tự làm toàn quốc (tại Tp. Huế)

Triển khai Hội nghị " Giải pháp nâng cao chỉ số đào tạo năn 2019" dự kiến trong tháng 9/2019; đồng thời đôn đốc các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp hợp tác, liên kết với nhau, với các doanh nghiệp và địa phương để nâng cao hiệu quả tuyển sinh, đào tạo; nhằm gắn đào tạo với việc làm và nâng cao chỉ số PCI của tỉnh.). Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định của Pháp luật về đào tạo Giáo dục nghề nghiệp đối với các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, phù hợp với từng loại hình về cấp quản lý và cấp đào tạo

Triển khai kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án 1956 trên địa bàn tỉnh. Tổ chức ngày nhà giáo Việt Nam.

III. CÔNG TÁC NGƯỜI CÓ CÔNG

Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ chính sách NCC; làm thủ tục di chuyển hài cốt liệt sĩ; thăm viếng mộ liệt sĩ... đảm bảo đúng quy định. Phối hợp tốt với Bưu điện tỉnh thực hiện chi trả trợ cấp cho người có công đảm baỏi kịp thời đầy đủ, đúng quy định và làm tốt công tác tuyên truyền về chế độ chính sách người có công tới nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục vận động, đôn đốc các đơn vị, cá nhân ủng hộ Quỹ đền ơn đáp nghĩa năm 2019. Tổ chức đưa người có công đi điều dưỡng tập trung đợt 2 tại Thành phố Nha trang tỉnh Khánh hòa và đưa NCC đi thăm quan, nghỉ mát tại huyện đảo Phú Quốc. Kiểm tra, rà soát giải quyết những vấn đề còn vướng mắc trong thực hiện chính sách NCC tại một số địa phương. Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020.

IV. CÔNG TÁC BẢO TRỢ XÃ HỘI

1. Lĩnh vực Giảm nghèo:

Phấn đấu trong năm 2019 giảm tỷ lệ 3 % hộ nghèo, còn 7,04 % hộ nghèo vào cuối năm 2019. Hoàn thành chỉ tiêu hỗ trợ làm nhà tiêu hợp vệ sinh cho hộ nghèo đồng bào DTTS.

Triển khai kế hoạch hỗ trợ hộ nghèo đồng bào DTTS làm nhà tiêu hợp vệ sinh. Kiểm tra, giám sát đánh giá thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2019 tại các địa phương. Triển khai thực hiện phần mềm quản lý công tác giảm nghèo. Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác giảm nghèo năm 2019

2. Lĩnh vực Bảo trợ Xã hội:

Kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội tại một số địa phương. Phối hợp với Trường Cao đẳng nghề Gia Lai, Trường Đại học Lao động - Xã hội tại thành phố Hồ Chí Minh tổ chức tổng kết, trao bằng tốt nghiệp cho học viên lớp Đại học Công tác xã hội tại Gia Lai.

Tổ chức các hoạt động nhân Tháng hành động vì người cao tuổi tỉnh Gia Lai năm 2019. Thăm hỏi, tặng quà cho người cao tuổi. Khen thưởng cho các vận động viên khuyết tật tiêu biểu, có thành tích cao trong các Hội thao người khuyết tật toàn quốc.

Thường xuyên theo dõi tình hình tác động của biến đổi khí hậu; chủ động kiểm tra, nắm bắt tình hình thiếu đói của nhân dân và thiệt hại do thiên tai gây ra để đề xuất hỗ trợ kịp thời. Tăng cường trao đổi, nắm bắt thông tin hoạt động của các cơ sở bảo trợ xã hội trên địa bàn. Tăng cường sự phối hợp, thông tin hai chiều với Trung tâm BTXHTH và Làng trẻ em S0S Pleiku.

V. PHÒNG CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI

Phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch kinh phí để đầu tư cho công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn; Kinh phí cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất để tránh tình trạng học viên bỏ trốn khỏi cơ sở cai nghiện để trình UBND tỉnh; rà soát thống kê và có hồ sơ quản lý người nghiện và người sừ dụng ma túy tổng hợp tại cơ sở.

Phối hợp với Công an tỉnh để triển khai Quy chế số 01/QC-BCA-BLĐTBXH ngày 29/7/2019 về phối hợp giữa bộ Công an và Bộ Lao động – TB&XH trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và lĩnh vực lao động, người có công và xã hội trên địa bàn tỉnh; Phối hợp với Sở y tế để tổ chức tập huấn nghiện vụ cho cán bộ, nhân viên tại Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy và tuyên truyền cho học viên về phương pháp cai nghiện thay thế chất ma túy bằng Methadone.

Tiếp tục phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan để trình UBND tỉnh quyết định cấp đất nhằm mở rộng Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy để đáp ứng nhu cầu thực tế và quy trình cai nghiện ma túy

Kiểm tra công tác phòng, chống tệ nạn xã hội ở các địa phương, đơn vị theo Kế hoạch. Tiếp tục triển khai hoạt động Đội kiểm tra liên ngành 178. Hướng dẫn các địa phương đánh giá xã, phường lành mạnh không có tệ nạn xã hội năm 2019.

VI. CÔNG TÁC BẢO VỆ, CHĂM SÓC TRẺ EM VÀ BÌNH ĐẲNG GIỚI

1. Lĩnh vực trẻ em:

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em theo kế hoạch năm 2019 và các văn bản hướng dẫn cấp trên. Đôn đốc các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các nhiệm vụ công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em:

Xây dựng các kế hoạch: thực hiện Đề án Vân động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng DTTS và miền núi tỉnh Gia Lai giai đoạn 2019-2025; kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em năm 2019; giám sát tình hình thực hiện pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ

em; tổng hợp đánh giá kết quả xã phường phù hợp trẻ em năm 2019; tổ chức các hoạt động Tết nguyên đán năm 2020 cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh

Tăng cường công tác truyền thông, vận động xã hội: Phối hợp với các ngành, địa phương tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức của cộng đồng về công tác bảo vệ, chăm sóc cho trẻ em dưới nhiều hình thức; tập trung tuyên truyền, phổ biến Luật Trẻ em và các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Luật trẻ em.

Tiếp tục thực hiện trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trao tặng học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhưng nỗ lực vươn lên trong học tập; thực hiện các chương trình phẫu thuật sứt môi hở hàm ếch, phẫu thuật tim cho trẻ em từ nguồn kinh phí địa phương và kinh phí vận động từ các nhà tài trợ; tiếp tục vận động các cơ quan, đơn vị ủng hộ, đóng góp Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh năm 2019. Triển khai thực hiện các hoạt động của Dự án Phát triển trẻ thơ toàn diện tại 9 xã của huyện Mang Yang, Kbang và Krông Pa.

2. Công tác Bình đẳng giới:

Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về công tác Bình đẳng giới. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày thành lập Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20-10 và Tổ chức các hoạt động hướng ứng Tháng hành động vì Bình đẳng giới năm 2019.

Thành lập đoàn đi kiểm tra công tác Bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ tại một số sở, ngành, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh.

VII. CÔNG TÁC THANH TRA

Thanh tra theo kế hoạch được UBND tỉnh và Giám đốc Sở phê duyệt theo Luật thanh tra, ngoài ra cử cán bộ tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, thanh tra đột xuất. Điều tra các vụ tai nạn lao động chết người theo qui định của pháp luật. Tiếp nhận và giải quyết đơn khiếu nại - tố cáo theo Luật khiếu nại, Luật tố cáo

VIII. CÔNG TÁC KH-TC

Kiểm tra và lập chứng từ thanh toán các nguồn kinh phí. Lập danh sách tăng, giảm và chi trả trợ cấp ưu đãi, trợ cấp 1 lần hàng tháng. - Kiểm tra việc thực hiện chi trả trợ cấp ưu đãi NCC tại một số huyện.- Rà soát phân bổ KP TW uỷ quyền thực hiện chính sách ưu đãi NCC cho các huyện, thị xã, thành phố và đề nghị Bộ LĐ-TB&XH bổ sung dự toán.

Tiếp tục triển khai các dự án: Nâng cấp Trung tâm BTXH, mua sắm thiết bị dạy nghề, phần mềm giảm nghèo, phần mềm người có công.

IX. NHỮNG CÔNG TÁC KHÁC

Tiếp tục kiện toàn tổ chức các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Sở; tăng cường thực hiện chương trình cải cách hành chính; thực hiện công tác

văn thư, lưu trữ, đánh giá tổng kết năm, công tác thi đua khen thưởng đúng quy định.

X. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI BỘ LAO ĐỘNG – TB&XH

1. Xem xét sửa đổi, bổ sung Nghị định 94/2010/NĐ-CP về cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng đảm bảo cho các địa phương triển khai có hiệu quả không cứng nhắc quy định phải có đủ cơ sở điều trị cắt con phải xây dựng khu liên hoàn, cách ly với môi trường bên ngoài để tránh thẩm lậu ma túy và tối thiểu phải có 3 phòng chức năng như hiện nay.

2. Xem xét bố trí, cấp kinh phí để cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị đối với Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai theo Quyết định số 1640/QĐ-TTg ngày 18/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030

Trên đây là kết quả thực hiện công tác 9 tháng đầu năm và nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2019, Sở Lao động – TB&XH Gia Lai báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo dõi, chỉ đạo; các Sở, Ban ngành liên quan phối hợp công tác (*có phụ lục các chỉ tiêu kèm theo*)./.

Nơi nhận:
- Bộ LĐTBXH;
-Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- Uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ;
- Sở KHĐT, Cục Thống kê tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Phòng LĐTBXH các huyện, TX, TP;
- Trang Website của Sở;
- Lưu: VT-VP.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH GIA LAI

Trần Thị Hoài Thanh

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
Tỉnh Gia Lai
05.09.2019
17:10:30 +07:00

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC BÁO CÁO 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện 9 tháng đầu năm	Đạt % so với KH	KH 3 Tháng cuối năm 2019
I	**Công tác Lao động – Việc làm**					
1	Tổng số lao động được tạo việc làm	Người	25.200	19.650	77,97	5.550
	Trong đó: Thông qua XKLĐ	Người	1.400	1.175	83,93	225
2	Số lao động được giải quyết việc làm mới từ Quỹ cho vay giải quyết việc làm	Người	3.000	2.414	80,46	586
3	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi chưa có việc làm ở khu vực thành thị	%	1,98	1,98	100	
II	**Công tác Giảm nghèo** (số liệu hộ nghèo 1 năm điều tra 1 lần vào cuối năm)					
1	Số hộ nghèo	Hộ	24.880			**26.366**
2	Tỷ lệ hộ nghèo	%	7,04			**7.04**
3	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	3,0			**3.0**
4	Số hộ cận nghèo	Hộ	35.140			**37.450**
5	Tỷ lệ hộ cận nghèo	%	10			**10.0**
6	Số hộ thoát nghèo	Hộ	11.120			**11.257**
7	Số hộ tái nghèo	Hộ	250			**250**
8	Số hộ nghèo mới phát sinh	Hộ	2.500			**2500**
III	**Công tác Bảo trợ xã hội**					

1	Số đối tượng xã hội được trợ cấp tại cộng đồng	Người	27,531	28,500	28,500	28,500
2	Số đối tượng xã hội được chăm sóc, nuôi dưỡng tập trung	%	413	550	450	550
IV	**Công tác trẻ em**					
1	Số xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phù hợp với trẻ em	***Xã***	212	Thực hiện cuối năm		212
2	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em	***%***	95,49			95,49
V	**Công tác Bình đẳng giới**					
1	- Tỷ lệ nữ trong tổng số lao động được tạo việc làm mới	%	57	49	88	56
2	- Tỷ lệ lao động nữ dưới 45 tuổi được đào tạo nghề và chuyên môn kỹ thuật	%	35	29	83	35
3	Khoảng cách về thời gian tham gia công việc gia đình của nữ so với nam	Lần	2	2	100	2
4	Tỷ lệ nạn nhân bạo lực gia đình có báo với chính quyền được tiếp cận các hoạt động hỗ trợ về phòng ngừa bạo lực gia đình; tư vấn pháp lư; chăm sóc y tế; bảo vệ an toàn cho nạn nhân	%	55	48	87	55
5	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác Bình đẳng giới và VSTBCPN các cấp, các ngành được tập huấn nghiệp vụ.	Lần/năm	1	1	40%	1

** Chỉ tiêu xã, phường phù hợp với trẻ em thời hạn cấp huyện báo cáo về Sở rước 30/11 hàng năm (theo qui định tại Quyết định số 34/2014/QĐ-TTg ngày 30/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 25/2014/TT-BLĐTBXH ngày 06/9/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hộ). Vì vậy, hiện nay chưa có số liệu.*

** Chỉ tiêu giảm nghèo và đánh giá xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy, mại dâm năm 2019 đánh giá vào thời điểm cuối năm.*